

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II – LỚP 3

Năm học 2024 - 2025

A. MÔN TIẾNG VIỆT

1. Đọc tiếng:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút).

- Trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn văn, bài văn vừa đọc.

2. Viết (Nghe – viết)

- Nghe - viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng quy định bài chính tả (tốc độ viết khoảng 60 chữ/15 phút).

- Không mắc quá 5 lỗi trong bài.

3. Luyện tập

- Ôn tập mẫu câu: câu giới thiệu, câu nêu đặc điểm, câu nêu hoạt động.
Ôn tập câu có bộ phận trả lời câu hỏi: Bằng gì? Ở đâu? Khi nào?.

- Biết cách đặt câu giới thiệu, câu nêu đặc điểm, câu nêu hoạt động.

- Xác định được bộ phận trả lời câu hỏi: Bằng gì? Ở đâu? Khi nào?.

- Đặt được câu hỏi cho các bộ phận: Bằng gì? Vì sao? Ở đâu? Khi nào?.

- Xác định được câu kể, câu cảm, câu khiến, câu hỏi.

- Đặt được câu cảm, câu khiến theo yêu cầu.

- Biết xác định các từ có nghĩa giống nhau, các từ có nghĩa trái ngược nhau.

- Điền đúng dấu hai chấm, dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép, dấu chấm hỏi vào chỗ thích hợp.

- Nêu được tác dụng của dấu hai chấm, dấu ngoặc kép, dấu gạch ngang.

- Tìm được những hình ảnh so sánh trong câu văn, đoạn văn.

- Tìm được các sự vật được so sánh với nhau trong câu.

4. Viết đoạn văn

- Viết một đoạn văn (Từ 6 đến 8 câu):

+ Về một nhân vật mà học sinh yêu thích trong câu chuyện đã đọc, đã nghe.

+ Kể về việc học sinh đã làm để góp phần bảo vệ môi trường.

+ Nêu tình cảm, cảm xúc về một cảnh đẹp mà học sinh đã được đến thăm.

B. MÔN TOÁN

1. Số

- Biết cách đọc, viết, so sánh các số có năm chữ số.

- Biết làm tròn số đến hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn, hàng chục nghìn.

- Biết thực hiện 4 phép tính cộng, trừ, nhân, chia với các số trong phạm vi 100 000.

- Tìm được thành phần chưa biết trong phép tính.

- Biết tính giá trị biểu thức số có đến hai dấu phép tính.

- Biết đọc, viết chữ số LA MÃ.

2. Đơn vị đo đại lượng

- Xem đồng hồ chính xác đến từng phút.

- Biết xem lịch, tính ngày tháng.

3. Hình học

- Xác định được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.

- Xác định được đường kính, bán kính của hình tròn.

- Nhận diện được khối hình hộp chữ nhật, khối lập phương.

- Biết tính diện tích hình vuông, hình chữ nhật.

4. Giải toán

- Giải bài toán có đến hai bước tính.

- Giải bài toán liên quan đến tiền Việt Nam.

- Giải toán liên quan đến tính chu vi, diện tích hình vuông, hình chữ nhật.

C. MÔN CÔNG NGHỆ

1. Nội dung ôn tập:

- Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình.

- Bài 7: Làm đồ dùng học tập.

- Bài 8: Làm biển báo giao thông.

- Bài 9: Làm đồ chơi.

2. Yêu cầu:

2.1. Nội dung kiến thức: HS nắm được:

- Một số tình huống không an toàn cho người từ môi trường công nghệ trong gia đình và cách phòng tránh các tình huống đó.

- Tên và đặc điểm của bốn nhóm biển báo giao thông.

- Các quy định và việc làm đúng khi tham gia giao thông.

- Yêu cầu cần đạt, vật liệu, quy trình làm đồ dùng học tập (thẻ đánh dấu trang, ống đựng bút); biển báo giao thông (biển báo chỉ dẫn “Đường một chiều”, biển báo cấm “Đường cấm”); máy bay giấy.

- Tên và cách sử dụng an toàn một số đồ chơi đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.

2.2. Thực hành

